

Số: **945** /STC-NST

Nghệ An, ngày **01** tháng **4** năm 2020

V/v hướng dẫn một số nội dung
chế độ phòng chống dịch Covid-19
trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp 1;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nghệ An;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch; Thông tư số 32/2012/TT-BTC ngày 29/02/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ, quản lý và sử dụng kinh phí đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế, cường chế cách ly y tế (gọi tắt là Thông tư số 32/2012/TT-BTC); Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 (gọi tắt là Nghị quyết số 37/NQ-CP); Quyết định số 437/QĐ-TTg ngày 30/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương trong phòng, chống dịch Covid-19;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1939/UBND-VX ngày 31/03/2020 về việc triển khai Nghị quyết số 37/NQ-CP. Để các chế độ chính sách được triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất; Sở Tài chính hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thêm một số nội dung liên quan như sau:

I. Các nội dung chi phòng, chống dịch Covid-19

1. Chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid – 19 hỗ trợ cho người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế và người tham gia phòng chống dịch (bao gồm cán bộ y tế, quân đội, công an, người lao động tham gia phòng chống dịch, người tham gia thường trực chống dịch 24/24, cộng tác viên, tình nguyện viên...) được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 37/NQ-CP.

Đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế ngoài chế độ đặc thù tại Nghị quyết số 37/NQ-CP đồng thời hưởng các chế độ khác tại Khoản 1, 3, 5 quy định tại Thông tư số 32/2012/TT-BTC về chi phí khám, chữa bệnh; chi phí đi chuyển và hỗ trợ người bị cách ly y tế tử vong.

Riêng đối với chế độ hỗ trợ tiền ăn và sinh hoạt phí cho người bị áp dụng biện pháp cách ly tính từ ngày 28/3/2020 trở về trước (trước thời điểm Nghị quyết có hiệu lực thi hành): Ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quyết toán chi tiền ăn thực tế tối đa không quá 57.000 đồng/người/ngày (Tại Thông báo kết luận số 154/TB-UBND ngày 21/3/2020 của UBND tỉnh) và tiền sinh hoạt phí không quá 40.000 đồng/người/ngày (theo mức quy định của Nghị quyết số 37/NQ-CP).

Hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày (áp dụng kể từ ngày 29/3/2020) đối với các đối tượng tham gia phòng chống dịch quy định tại Khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 37/NQ-CP.

2. Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua trang thiết bị y tế phục vụ cách ly tập trung và đơn vị điều trị cách ly phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19 và hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Kinh phí phòng chống dịch khác gồm vận chuyển người bị cách ly về các cơ sở cách ly, chỉ đạo phòng chống dịch, tuyên truyền, phun tiêu độc khử trùng, xử lý rác thải...

II. Cơ chế nguồn hỗ trợ

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí các nội dung sau:

a) Chế độ cho các đối tượng bị cách ly y tế tại cơ sở cách ly của tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An, bao gồm:

- Chế độ tiền ăn và sinh hoạt phí;

- Chi phí di chuyển từ nhà (đối với trường hợp đang thực hiện cách ly y tế tại nhà nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm phải thực hiện cách ly y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh), từ cơ sở, địa điểm phát hiện đối tượng phải thực hiện cách ly y tế đến cơ sở cách ly y tế hoặc từ cơ sở cách ly y tế này đến cơ sở cách ly y tế khác theo quyết định của người có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Chi phí cho việc bảo quản, quản ướp, mai táng, di chuyển thi thể, hài cốt theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm trường hợp người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tại các cơ sở cách ly trên địa bàn tỉnh tử vong.

b) Chế độ hỗ trợ phụ cấp và tiền ăn cho người tham gia phòng chống dịch (kể cả cán bộ y tế, người tham gia phòng chống dịch thuộc huyện, xã quản lý được cấp có thẩm quyền điều động làm nhiệm vụ) tại các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh, lực lượng quốc phòng an ninh và các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý (ngoài đối tượng tại các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh).

c) Chi phí khám, chữa bệnh

- Chi trả chi phí khám, chữa bệnh đối với bệnh nhân có kết quả dương tính và điều trị các cơ sở điều trị trên địa bàn tỉnh.

- Trong thời gian cách ly y tế tập trung mà người bị cách ly mắc các bệnh khác phải khám, điều trị:

+ Đối với người có thẻ bảo hiểm y tế, Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán phần chi phí khám, điều trị trong phạm vi được hưởng bảo hiểm y tế như trường hợp đi khám, chữa bệnh đúng tuyến. Ngân sách tỉnh chi trả phần chi phí đồng chi trả của người bệnh và các chi phí ngoài phạm vi hưởng bảo hiểm y tế.

+ Đối với người không có thẻ bảo hiểm y tế: người Việt Nam do ngân sách tỉnh chi trả; người nước ngoài tự chi trả chi phí khám, điều trị.

d) Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua trang thiết bị y tế phục vụ cách ly tập trung và đơn vị điều trị cách ly; kinh phí phòng chống dịch khác theo khả năng cân đối ngân sách.

2. Ngân sách huyện, xã hỗ trợ kinh phí cho các nội dung sau:

a) Chế độ hỗ trợ phụ cấp và tiền ăn cho các đối tượng tham gia phòng chống dịch thuộc cơ sở cách ly huyện quản lý, lực lượng quốc phòng an ninh ngoài cơ sở cách ly do tỉnh quản lý và cơ quan, đơn vị do huyện quản lý.

Ngân sách cấp xã đảm bảo chế độ hỗ trợ phụ cấp và tiền ăn cho các đối tượng tham gia phòng chống dịch thuộc cơ sở cách ly xã, lực lượng quốc phòng an ninh ngoài cơ sở cách ly do tỉnh, huyện quản lý và cơ quan đơn vị do xã quản lý.

c) Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua trang thiết bị y tế phục vụ cách ly tập trung và đơn vị điều trị cách ly; kinh phí phòng chống dịch khác theo khả năng cân đối của ngân sách.

d) Trường hợp ngân sách cấp huyện, cấp xã chi cho công tác phòng chống dịch Covid-19 vượt quá 50% nguồn dự phòng tỉnh giao, ngân sách tỉnh sẽ bổ sung thêm phần chênh lệch vượt quá nguồn lực của địa phương để có đủ nguồn thực hiện.

3. Quỹ bảo hiểm y tế chi trả chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

4. Nguồn kêu gọi, vận động ủng hộ và huy động hợp pháp khác: Hỗ trợ cho các hoạt động phòng chống dịch tại Mục I hướng dẫn này.

III. Lập, chấp hành, quyết toán và chế độ báo cáo

1. Lập, chấp hành kinh phí

1.1. Quy trình

a) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh làm đầu mối tổng hợp kinh phí và chi trả cho các đối tượng tại các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh gửi Sở Tài chính, bao gồm:

- Kinh phí hỗ trợ tiền và sinh hoạt phí cho các đối tượng cách ly: căn cứ kế hoạch dự kiến tiếp nhận gửi Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh tạm cấp tối thiểu 50% nhu cầu kinh phí để kịp thời triển khai thực hiện. Sau khi có danh sách cụ

thể công dân hoàn thành thời gian cách ly, đề nghị tổng hợp báo cáo quyết toán với Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh cấp số kinh phí còn lại.

- Chi phí di chuyển đối tượng bị cách ly (không bao gồm kinh phí đã chi của các lực lượng biên phòng, công an, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế). Căn cứ xác định chi phí di chuyển được miễn là định mức tiêu hao nhiên liệu thực tế của phương tiện vận chuyển người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế. Trường hợp có nhiều hơn một người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế cùng được vận chuyển trên một phương tiện thì mức thanh toán cũng chỉ được tính như đối với vận chuyển một người.

- Kinh phí chế độ hỗ trợ phụ cấp và tiền ăn cho người tham gia phòng chống dịch (kể cả cán bộ y tế, người tham gia thuộc huyện xã quản lý được cấp có thẩm quyền điều động làm nhiệm vụ tại cơ sở cách ly của tỉnh).

- Kinh phí mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, kinh phí phòng chống dịch khác phát sinh tại các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh: Đề nghị rà soát thực trạng hiện có và báo cáo nhu cầu đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả triệt để.

b) Sở Y tế thẩm định, tổng hợp nhu cầu kinh phí và kiểm tra tính chính xác của các hồ sơ gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ các nội dung sau:

- Kinh phí chế độ hỗ trợ phụ cấp và tiền ăn cho các đối tượng ngành y tế tham gia phòng chống dịch cấp tỉnh, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 tỉnh (ngoài các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh).

- Kinh phí trang thiết bị y tế cho đơn vị điều trị cách ly phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19 và hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Kinh phí các cơ sở điều trị khám, chữa bệnh cho các đối tượng đang trong thời gian cách ly y tế tập trung mà mắc các bệnh khác phải khám, điều trị (Có xác nhận của Cơ quan Bảo hiểm xã hội).

Sở Y tế có trách nhiệm hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh từ tuyến xã đến tuyến tỉnh tổng hợp kinh phí chi phí khám chữa bệnh cho các đối tượng bị cách ly.

- Các chi phí khác có liên quan.

c) Công an tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Giao thông vận tải và các đơn vị cấp tỉnh có tham gia các hoạt động phòng chống dịch (ngoài cơ sở cách ly tập trung của tỉnh) tổng hợp dự toán kinh phí và cung cấp hồ sơ liên quan gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

d) Bảo hiểm xã hội tỉnh thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho các đối tượng cách ly.

e) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nghệ An:

- Các khoản kêu gọi, vận động toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nghệ An được thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo quy định tại Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ về việc vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; Thông tư số 72/2008/TT-BTC ngày 31/07/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 64/2008NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

- Để tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các khoản phân phối tiền, hàng hóa của Ban cứu trợ tỉnh Nghệ An và nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nghệ An phối hợp và kịp thời báo cáo kết quả với cơ quan Tài chính các cấp trong quá trình phân bổ.

f) UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ động sử dụng ngân sách cấp mình để thực hiện công tác phòng chống dịch, bao gồm:

- Chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng cách ly của huyện quản lý kịp thời. Sau khi công dân hoàn thành thời gian cách ly, Phòng Tài chính kế hoạch huyện tổng hợp kinh phí chung chi trả cho các đối tượng cách ly tại cơ sở cách ly của huyện và của xã theo từng đợt hoặc một lần gửi Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh cấp hỗ trợ cho ngân sách địa phương theo danh sách đã chi trả (nếu có).

- Hỗ trợ cho các đối tượng tham gia phòng chống dịch thuộc cấp huyện quản lý, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 cấp huyện (ngoài cơ sở cách ly tập trung của tỉnh). Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua trang thiết bị y tế; kinh phí phòng chống dịch khác cho các cơ sở cách ly trên địa bàn.

Phòng Tài chính kế hoạch huyện có trách nhiệm hướng dẫn UBND xã về hồ sơ tổng hợp kinh phí hỗ trợ các đối tượng cách ly do xã quản lý.

g) UBND các xã sử dụng ngân sách cấp mình để thực hiện công tác phòng chống dịch, bao gồm:

- Chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng cách ly của xã quản lý kịp thời. Sau khi công dân hoàn thành thời gian cách ly, tổng hợp kinh phí chi trả cho các đối tượng cách ly tại cơ sở cách ly của xã gửi phòng Tài chính kế hoạch huyện tổng hợp chung để được ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định.

- Hỗ trợ cho các đối tượng tham gia phòng chống dịch thuộc cấp xã quản lý, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 cấp xã (ngoài cơ sở cách ly tập trung của tỉnh, huyện). Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua trang thiết bị y tế; kinh phí phòng chống dịch khác cho các cơ sở cách ly trên địa bàn.

1.2. Hồ sơ

a) Đối với chế độ hỗ trợ đối với người bị cách ly

- Các cơ sở cách ly gửi hồ sơ trình thẩm định kinh phí gồm:

+ Bảng tổng hợp kinh phí thực hiện chế độ áp dụng đối với người cách ly y tế tại các cơ sở cách ly theo Biểu số 01, 02 kèm theo.

+ Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung và danh sách kết thúc thời gian cách ly tập trung tại các cơ sở cách ly;

+ Hồ sơ, hóa đơn chứng từ chi liên quan đến chi phí vận chuyển; hỗ trợ tư vong (nếu có).

- Sở Y tế gửi hồ sơ trình thẩm định kinh phí khám chữa bệnh gồm:

+ Bảng tổng hợp kinh phí thực hiện chế độ áp dụng đối với người cách ly y tế tại cơ sở khám chữa bệnh Biểu số 03, 04 kèm theo.

+ Hồ sơ thanh toán chi phí khám, điều trị bệnh.

b) Đối với chế độ phụ cấp, bồi dưỡng cho người tham gia phòng, chống dịch, hồ sơ gồm:

- Bảng tổng hợp kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp, bồi dưỡng cho cán bộ y tế và những người tham gia phòng, chống dịch theo Biểu số 05, 06.

- Văn bản giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị tham gia phòng, chống dịch của cơ quan có thẩm quyền.

- Quyết định cử người tham gia phòng, chống dịch của cơ quan được giao nhiệm vụ phòng, chống dịch.

- Bảng chấm công của cơ quan, đơn vị (đối với đơn vị cấp bằng lệnh chi).

c) Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua trang thiết bị y tế phục vụ cách ly tập trung và đơn vị điều trị cách ly; kinh phí phòng chống dịch khác: Lập dự toán kinh phí theo nhu cầu phát sinh.

2. Quyết toán, xử lý tài sản sau chống dịch

Thực hiện quyết toán theo quy định hiện hành. Trong đó lưu ý điểm sau:

Đối với cơ sở vật chất sửa chữa, mua sắm các tài sản cho hoạt động phòng chống dịch Covid-19:

- Đối với cơ sở vật chất sửa chữa nhỏ lẻ, thường xuyên: Cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư thực hiện đấu thầu, quản lý, hạch toán và quyết toán theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày

18/9/2017 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất và các văn bản có liên quan.

- Đối với tài sản mua sắm phục vụ phòng chống dịch: được thanh quyết toán, quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành về Luật đấu thầu, Luật quản lý tài sản công, Luật đầu tư công và văn bản liên quan.

Riêng, tài sản tại các cơ sở cách ly do các cơ quan, đơn vị trung ương mua sắm và quản lý, sử dụng trong quá trình phòng chống dịch Covid-19. Sau khi kết thúc dịch; đơn vị mua sắm kiểm kê, lập Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển (chủng loại, số lượng, tình trạng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán; mục đích sử dụng hiện tại và mục đích sử dụng dự kiến sau khi điều chuyển trong trường hợp việc điều chuyển gắn với việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản; lý do điều chuyển) và hồ sơ liên quan gửi cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển quy định tại Điều 20, 21 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Chế độ báo cáo

Chậm nhất sau 30 ngày kể từ khi có quyết định công bố hết dịch (trong phạm vi năm ngân sách) hoặc cuối năm ngân sách (đối với trường hợp dịch kéo dài sang năm sau), các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 theo Biểu số 02, 04, 06, 07 gửi Cơ quan Tài chính tổng hợp để báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

III. Tổ chức thực hiện

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Bộ đội biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nghệ An; Các Sở, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp 1; UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ nhiệm vụ phân công triển khai thực hiện.

Cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu kinh phí và cân đối khả năng ngân sách để tham mưu UBND các cấp bố trí kinh phí thực hiện; hướng dẫn thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Các cơ sở cách ly tập trung thuộc quản lý của các cấp được xác định dựa trên Quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền và Kế hoạch thành lập của cơ quan đó (nếu có) tại Văn bản ủy quyền thành lập các cơ sở cách ly tập trung số 1664/VC-BCĐ ngày 24/3/2020 của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 tỉnh Nghệ An. Trong quá trình thực hiện, các địa phương, đơn vị vướng mắc trong việc xác định cấp quản lý của các cơ sở cách ly tập trung để xác định cơ chế hỗ trợ ngân sách đề nghị báo cáo kịp thời với cơ quan có thẩm quyền thành lập.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Tài chính một số nội dung chi chế độ phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trong quá trình thực hiện, nếu có

vấn đề vướng mắc đề nghị các quý cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Tài chính để nghiên cứu giải quyết qua phòng chuyên môn chuyên quản trực tiếp.

1. Phòng Ngân sách huyện xã (khối huyện): nshuyenxa@gmail.com.
2. Phòng Hành chính sự nghiệp (các đơn vị khối tỉnh phòng quản lý): phonghcsn.stcna@gmail.com. Điện thoại: 094.707.0774 (đồng chí Hải).
3. Phòng Ngân sách tỉnh (Khối Quốc phòng an ninh và phụ trách chung): Phamthanhha1208@gmail.com. Điện thoại: 0914.825.999 (đồng chí Hà).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- BCD phòng chống dịch Covid-19 cấp tỉnh (để b/c);
- Sở Y tế;
- Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn STC;
- Lưu: VT, NST.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Hải

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ CÁCH LY Y TẾ, CƯỠNG CHẾ CÁCH LY Y TẾ TẠI CÁC CƠ SỞ CÁCH LY

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Quốc tịch	Tổng kinh phí	Chi phí tiền ăn	Trong đó:				Sinh hoạt phí	Chi phí di chuyển (nếu có)	Chi phí hỗ trợ từ vong (nếu có)	Phần chi phí đơn vị tự đảm bảo từ nguồn tài trợ,...	Số kinh phí đề nghị NSNN bổ sung	Ghi chú
					Số ngày	Mức thực chi 28/3 trở về trước không quá 57.000đ	Số ngày	Mức 80.000đ (từ 29/3)						
A	B	C	1=2+3+7+8+9	2	2.1	2.2	2.3	2.4	3	4	5	6	7=1-6	C
	Tổng số													
1	Họ và tên A													
2	Họ và tên B													
3	Họ và tên C													
4	Họ và tên D													

Người lập biểu

Kế toán

....., ngày tháng năm 20...

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ CÁCH LY Y TẾ, CƯỜNG CHẾ CÁCH LY Y TẾ TẠI CÁC CƠ SỞ CÁCH LY

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Chi phí tiền ăn	Trong đó:				Sinh hoạt phí	Chi phí di chuyển (nếu có)	Chi phí hỗ trợ tử vong (nếu có)	Phần chi phí đơn vị tự đảm bảo từ nguồn tài trợ,...	Số kinh phí đề nghị NSNN bổ sung	Ghi chú
				Số ngày	Mức thực chi 28/3 trở về trước không quá 57.000đ	Số ngày	Mức 80.000đ (từ 29/3)						
A	B	1=2+3+7+8+9	2	2.1	2.2	2.3	2.4	3	4	5	6	7=1-6	C
	Tổng số												
1	Đơn vị A												
2	Đơn vị B												
3	Đơn vị C												
4	Đơn vị D												

Người lập

....., ngày tháng năm 20...

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ CÁCH LY Y TẾ, CƯỜNG CHẾ CÁCH LY Y TẾ TẠI CÁC CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Quốc tịch	Số thẻ BHYT	Ngân sách nhà nước chi trả		Tổng cộng	Ghi chú
				Chi phí khám chữa bệnh điều trị COVID	Chi phí khám chữa, bệnh khác		
A	B	C	D	1	2	3=1+2	E
	<u>Tổng số</u>						
1	Họ và tên A						
2	Họ và tên B						
3	Họ và tên C						
4	Họ và tên D						

Người lập biểu

....., ngày tháng năm 20...

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Trung tâm y tế xã tổng hợp gửi Trung tâm y tế huyện. Trung tâm y tế huyện tổng hợp kinh phí của Trung tâm y tế xã và của đơn vị mình gửi Sở Y tế tổng hợp

Các cơ sở điều trị tuyến tỉnh gửi Sở Y tế tổng hợp

**TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI NGƯỜI
BỊ CÁCH LY Y TẾ, CƯỠNG CHẾ CÁCH LY Y TẾ TẠI CÁC CƠ SỞ KHÁM
CHỮA BỆNH**

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Số đối tượng	Ngân sách nhà nước chi trả		Tổng cộng	Ghi chú
			Chi phí khám chữa bệnh điều trị COVID	Chi phí khám chữa, bệnh khác		
A	B	C	1	2	3=1+2	D
	Tổng số					
1	Đơn vị A					
2	Đơn vị B					
3	Đơn vị C					
4	Đơn vị D					

Người lập biểu

....., ngày tháng năm 20...

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP, BỒI DƯỠNG CHO CÁN BỘ Y TẾ VÀ NGƯỜI THAM GIA PHÒNG, CHỐNG DỊCH

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nhiệm vụ được giao thực hiện trong phòng, chống dịch	Số ngày tham gia	Tổng số	Phụ cấp phòng, chống dịch					Chế độ tiền ăn	Chế độ bồi dưỡng cộng tác viên, tình nguyện viên			Ghi chú
						Cộng	Trong đó:					Cộng	Trong đó:		
							Mức 300.000 đồng	Mức 200.000 đồng	Mức 150.000 đồng	Mức 130.000 đồng			Mức 130.000 đồng	Mức 80.000 đồng	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>	<i>I</i>	$2=3+8+9$	$3=4+5+6+7$	$4=(1)*300nd$	$5=(1)*200nd$	$6=(1)*150nd$	$7=(1)*130nd$	$8=(1)*80nd$	$9=10+11$	$10=(1)*130nd$	$11=(1)*80nd$	<i>12</i>
	Tổng số														
1	Họ và tên A														
2	Họ và tên B														
3	Họ và tên C														
4	Họ và tên D														

Ngày tháng năm 2020

Người lập biểu

Kế toán

Thủ trưởng đơn vị

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP, BỒI DƯỠNG CHO CÁN BỘ Y TẾ VÀ NGƯỜI THAM GIA PHÒNG, CHỐNG DỊCH

ĐVT: Nghìn đồng

TT	Đơn vị	Tổng số người tham gia	Chế độ phụ cấp phòng chống dịch					Phụ cấp	Tiền ăn	Chế độ bồi dưỡng công tác viên, tình nguyện viên				Tổng cộng	Ghi chú
			Tổng số ngày tham gia	Trong đó						Tổng số ngày tham gia	Trong đó		Tiền bồi dưỡng		
				Số ngày hỗ trợ 300 nd	Số ngày hỗ trợ 200 nd	Số ngày hỗ trợ 150 nd	Số ngày hỗ trợ 130 nd				Số ngày hỗ trợ 130nd	Số ngày hỗ trợ 80nd			
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>l</i>	$2=3+4+5+6$	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	$7=(3)*300nd+(4)*200nd+(5)*150nd+(6)*130nd$	<i>8</i>	$9=10+11$	<i>10</i>	<i>11</i>	$12=(10)*130nd+(11)*80nd$	$13=7+8+12$	<i>14</i>
	Tổng số														
1	Đơn vị A														
2	Đơn vị B														
3	Đơn vị C														
4	Đơn vị D														

Người lập

....., ngày tháng năm 20...

Thủ trưởng đơn vị

TỔNG HỢP KINH PHÍ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID -19

STT	Nội dung	Tổng số kinh phí	Trong đó			Ghi chú
			Ngân sách tỉnh hỗ trợ	Ngân sách huyện, xã đảm bảo	Nguồn huy động và hợp pháp khác	
A	B	1=2+3+4	2	3	4	
1	Kinh phí hỗ trợ đối tượng bị cách ly					
-	Tiền ăn					
-	Sinh hoạt phí					
-	Chi phí khám chữa bệnh					
-	Chi phí di chuyển					
-	Chi phí hỗ trợ tử vong					
2	Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng cán bộ y tế và người tham gia phòng chống dịch					
-	Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng					
-	Tiền ăn					
3	Sửa chữa cơ sở vật chất					
4	Mua sắm trang thiết bị y tế					Kèm theo Chi tiết
5	Kinh phí phòng chống dịch khác					Kèm theo Chi tiết
					
					
	TỔNG CỘNG					